UBND HUYỆN TIÊN LÃNG TRƯ ỜNG MN TIÊN THANH

MỤC TIÊU- NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: " BÉ VỚI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG "

Lớp 2A2

Thời gian thực hiện 4 tuần từ

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 1 | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** |  | **x** |  |  |
| 10 | Bắt chước được một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phíatrước - đưa sang ngang, đưa ra sau, cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, dang chânsang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên. | Tập kết hợp 3-4 động tác trong bài tập thể dục**ĐT hô hấp**: ĐT5: Còi tàu**ĐT tay** : ĐT tay 1 giơ cao tay đưa về phía trước, ĐT tay 2: Đưa hai tay sang ngang, ĐT tay 3: Đưa 2 hay ra phía trước **ĐT Bụng lườn** : ĐT 1: cúivề phía trước, ĐT 2: Nghiêng người sang 2 bên**ĐT chân** : ĐT 1: Ngồi xổm đứng lên, ĐT 2: Dang chân sang hai bên | Bài 7: Hô hấp 5: Tay 2,3,1: Chân1,2 : Bụng lườn 1,2. | Khối | Lớp học | TDS | TDS |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 13 | **2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu.** |
| 19 | Giữ được thăngbằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh- chậm theo côhoặc đi trong đường | Đứng ném bóng qua dây | Tiết học: "Đứng ném bóng qua dây" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 26 | Đứng ném bóng vào đích ngang | Tiết học: "Đứng ném bóng vào đích ngang" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 27 | **\* Vận động: bò, trườn, trèo** |
| 30 | Phối hợp tay chân cơthể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng | Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng | Tiết học: "Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 35 | Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt: Tung,ném, bắt | Tung bóng với cô | Tiết học: "tung bắt bóng với cô" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 42 | **3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt.** |
| 43 | Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện "múa khéo" | Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện các động tác múa đơn giản | HĐC: "Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện các động tác múa đơn giản" | Khối | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 46 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay vàphối hợp tay- mắt trong các hoạt động: Tập xâu, luồn dây, cài cởi cúc,buộc dây. | Tập xâu, luồn dây, cài cởi cúc, buộc dây. | HĐC: "Tập xâu, luồn dây, cài cởi cúc, buộc dây" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 47 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay vàphối hợp tay- mắt trong hoạt động nhón nhặt đồ vật. | Nhón nhặt đồ vật | HĐC: "Nhón nhặt đồ vật" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 49 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay vàphối hợp tay- mắt trong các hoạt động chồng, xếp 6-8 khối. | xếp chồng 6-8 khối. | HĐC: "xếp chồng 6-8 khối" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 50 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay vàphối hợp tay- mắt trong hoạt động lật mở trang sách. | Lật mở trang sách. | HĐC: "Lật mở trang sách" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 51 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay vàphối hợp tay- mắt trong hoạt động tập cầm bút tô vẽ. | Tập cầm bút tô vẽ. | HĐC: "Tập cầm bút tô vẽ" | Khối | Lớp học | CTTYT BS |  |
| 52 | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** |
| 54 | Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được cácloạị thức ăn khác nhau. | Làm quen với chế độ ăn cơm, ăn được các loạị thức ăn khác nhau. | HĐĂN: "Làm quen với chế độ ăn cơm, ăn được các loạị thức ăn khác nhau" | Khối | Lớp học | VS-AN | VS-AN |
| 56 | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | Luyện đi vệ sinh đúng nơi quy định | HĐC: "Luyện đi vệ sinh đúng nơi quy định" | Khối | Lớp học | VS-AN | VS-AN |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 59 | Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt; ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng sau khi ăn,vứt rác đúng nơi quy định. | Rửa tay khi đến lớp | HDPH : Rửa tay bằng xà phòng | Khối | Ngoài nhà trường | ĐTT | ĐTT |
| 62 | Đeo khẩu trang giữ khoảng cách trong mùa dịch | HD : Thông điệp 5K | Khối | Ngoài nhà trường | CTTYT BC | CTTYT BC |
| 65 | VS cá nhân | HD : Vệ sinh cá nhân | Khối | Ngoài nhàtrường | VS-AN | VS-AN |
| 66 | Rửa mặt cho trẻ tại nhà | HD : Cách rửa mặt cho trẻ | Khối | Ngoài nhà trường | VS-AN | VS-AN |
| 67 | Một số thói quen tốt trongsinh hoạt | HD: Cách ăn uống hợp lýtrong mùa dịch | Khối | Ngoài nhàtrường | VS-AN | VS-AN |
| 69 | **2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe** |
| 71 | Làm được một số việc với sự giúp đỡ người lớn (lấy nước uống, đivệ sinh….) | Cất dép đúng nơi quy định | HD: Cất dép đúng nơi quy định | Khối | Ngoài nhà trường | ĐTT | ĐTT |
| 72 | Xỏ và buộc dây giầy | HD: Kỹ năng xỏ và buộc dây giầy | Khối | Ngoài nhà trường | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 74 |  | Chuẩn bị chỗ ngủ. | HĐĂN: "Chuẩn bị chỗ ngủ. | Khối | Lớp học |  | CTNT |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 75 | Tập nói với người lớnkhi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh | Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh | HĐĂN: "Tập nói với ngườilớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh" | Khối | Lớp học | VS-AN | VS-AN |
| 76 | Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định | Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định | HĐC: "Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định" | Khối | Lớp học | VS-AN | VS-AN |
| 81 | **3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn** |
| 82 | Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm ( bếp đang đun, phíchnước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở. | Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguyhiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần. | HĐC: "Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần" | Trường | Lớp học |  | CTNT |
| 83 | Không đi theo và nhận quà người lạ | HD : Không đi theo và nhận quà người lạ | Trường | Ngoài nhà trường |  | CTNT |
| 84 | Nhận biết một số nguy hiểm và phòng tránh. | HĐC: "Nhận biết một số nguy hiểm và phòng tránh" | Trường | Lớp học |  |  |
| 91 | HD : Rèn sức khỏetrong thời tiết giao mùa | HD: Chăm sóc sức khỏe tạinhà | Trường | Ngoài nhàtrường | CTTYTBC | CTTYTBC |
| 94 | HD ; Cách sơ cứu khi | HD: cách sơ cứu khi trẻ bịđiện giật | HD: cách sơ cứu khi trẻ bịđiện giật | Trường | Ngoài nhàtrường | CTTYTBC | CTTYTBC |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 99 | trẻ bị bỏng, điện giật, dị vật đường thở |  | HD : Phòng chống tai nạnthương tích và bảo vệ an toàn cho trẻ khi ở nhà | Trường | Ngoài nhà trường |  | CTNT |
| 100 | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** |
| 103 | Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. | Tìm đồ vật vừa mới cất giấu | HĐC: "Tìm đồ vật vừa mới cất giấu" | Khối | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |
| 107 | Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. | Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng mềm, trơn (nhẵn) xù xì. | HĐC: "Sờ nắn đồ vật, đồchơi để nhận biết cứng mềm, trơn (nhẵn) xù xì" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 109 | **B. Nhận biết:** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 128 | Sử dụng được một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc. | Xếp chồng 5-6 khối | HĐC : "Xếp chồng 5-6 khối" | Khối | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |
| 129 | Sử dụng được một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc. | Xếp đoàn tàu 6-8 khối | Tiết học : "Xếp đoàn tàu" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 133 | **4. Một số PT giao thông** |
| 134 | Nhận biết được tên gọi và đặc điểm của một số phương tiên giao thông | Tên đặc điểm bên ngoài của xe đạp | Tiết học: " Nhận biết tập nóixe đạp" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
|  | QS xe đạp | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
|  | Tên đặc điểm của một số phương tiện giao thông | QS xe máy | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
|  | QS ngã tư đường phố | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
|  | Qs ô tô bus | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
|  | QS ô tô | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
| 135 | Tên đặc điểm bên ngoài của máy bay | Tiết học NBTN" máy bay" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
|  | Qs máy bay | Lớp | Sân chơi |  | CTNT |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
|  |  | Tên đặc điểm của một số phương tiện giao thông | Qs Xe kéo | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
|  | QS xe 3 bánh | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
|  | QS tàu hỏa | Lớp | Sân chơi |  | CTNT |
|  | Qs thuyền buồm | Lớp | Sân chơi | CTNT |  |
| 136 | Tên đặc điểm bên ngoài của tàu thủy | Tiết học"Tên đặc điểm bên ngoài của tàu thủy" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 137 | Tên và một vài đặc điểm nổi bật và côngdụng của phương tiệngiao thông gần gũi. |  | HĐC:"Nhận biết tàu hỏa" | Khối | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 151 | Một số màu cơ bản,kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong | Nhận biết phận biệt (to/ nhỏ) | Tiết học: "Nhận biết phậnbiệt (to/ nhỏ)" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 156 | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** |
| 157 | **1. Nghe hiểu lời nói** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 158 | Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động: Ví dụ: " Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!". | Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. | HĐC: "Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 178 | Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lờiđược các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. | Ô tô con học bài | Tiết học: "tàu thủy tí hon" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 180 | **2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu** |
| 206 | Đọc được một số bài đồng dao ca dao, thơ, chuyện. | Con tàu | Tiết học: "Con tàu" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 207 | đi chơi phố | Tiết học :" Đi chơi phố" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 208 | Tiếng còi tàu | Tiết học: " Tiếng còi tàu" | Lớp | Lớp học |  | CTTYTBC |
| 210 | Kể lại đoạn truyệnđược nghe nhiều lần có gợi ý. | Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý. | Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý. | Lớp | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 211 | Sử dụng các từ thể hiện sự giúp lễ phép khi nói chuyện với người lớn. | Sử dụng các từ thể hiện sự giúp lễ phép khi nói chuyện với người lớn. | Sử dụng các từ thể hiện sự giúp lễ phép khi nói chuyện với người lớn. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |
| 213 | Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ đơn giản chỉ sự vật,hoạt đông, đặc điểm quen thuộc. | Lắng nghe khi người lớn đọc sách. | HĐC: "Lắng nghe khi người lớn đọc sách." | Trường | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |
| 215 | Nói to, đủ nghe, lễ phép. | Nói to, đủ nghe, lễ phép. | "Nói to, đủ nghe, lễ phép" | Trường | Lớp học | ĐTT | ĐTT |
| 216 | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MĨ** |
| 217 | **A. Phát triển tình cảm** |
| 224 | Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. | Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. | "Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói" | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 231 | **B. Phát triển kĩ năng xã hội** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 233 | Biết chào tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ | Giao tiếp với những người xung quanh | "Giao tiếp với những người xung quanh" | Trường | Ngoài nhà trường |  | CTNT |
| 234 | Biết thể hiện một sốhành vi xã hội đơn giản qua trò chơi: Giả bộ(Trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...) | Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi | "Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi" | Trường | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 238 | Thực hiện một số yêu cầu của người lớn | Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp; chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ""vâng ạ"; chơi cạnh bạn không cấu bạn. | "Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp; chàotạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ" "vâng ạ"; chơi cạnh bạn không cấu bạn" | Trường | Sân chơi | CTTYT BS | CTTYT BS |
| 239 | Thực hiện một số yêu cầu của cô giáo | Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp, xếp hàng chờ đến lượt, đi vệ sinh đúng nơi quy định. | "Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp, xếp hàng chờ đến lượt, đi vệ sinh đúng nơi quy định" | Trường | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 242 | Biết bỏ rác đúng nơi quy định khi được nhắc nhở | Biết bỏ rác đúng nơi quy định khi được nhắc nhở | Biết bỏ rác đúng nơi quy định khi được nhắc nhở | Trường | Sân chơi | VS-AN | VS-AN |
| 244 | **C. Phát triển cảm xúc thẩm mĩ** |
| 266 | Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát bản / nhạc quen thuộc | Em đi qua ngã tư đường phố | Em đi qua ngã tư đường phố | Lớp | Lớp học | CTTYT BC | CTTYT BC |
| 267 | Tàu lửa | Tàu lửa | Lớp | Lớp học | CTTYTBC | CTTYTBC |
| 288 | Em tập lái ô tô | Tiết học : Em tập lái ô tô | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 289 | Lái ô tô | Tiết học: "Lái ô tô" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 290 | Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát bản / nhạc quen thuộc | Tiết học: "Đoàn tàu nhỏ xíu" | Đoàn tàu nhỏ xíu | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |
| 305 | Quà 8/3 | Tiết học: "Quà 8/3" | Lớp | Lớp học |  |  |
| 306 | Đoàn tàu nhỏ xíu | Tiết học: "Đoàn tàu nhỏ xíu" | Lớp | Lớp học |  | HĐCCĐ |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| 310 | **2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh** |
| 334 | Thích tô mầu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di mầu, vẽ nguệch ngoạc) | Bé tập xếp đoàn tàu | Tiết học: "xếp ô tô" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 335 | Nặn bánh xe | Tiết học: "Nặn bánh xe" | Lớp | Lớp học | HĐCCĐ |  |
| 336 | Bé tập di màu ông trăng | Tiết học: "Bé tập di màu ôngmặt trời " | Lớp | Lớp học |  |  |
| 337 | Bé vẽ mưa | Tiết học: " Trang trí cái mũ" | Lớp | Lớp học |  |  |
| 338 | Bé tập vẽ ông mặt trời | Tiết học: "Bé vẽ Tia nắng" | Lớp | Lớp học |  |  |
| 339 | Xem tranh và gọi tên các đồ vật, con vật, sự vật hiện tượng trongtranh…….. | Xem tranh và gọi tên các đồ vật, con vật, sự vật hiện tượng trong tranh…….. | HĐC: "Xem tranh và gọi tên các đồ vật, con vật, sự vật hiện tượng trong tranh " | Khối | Lớp học | CTTYT BS | CTTYT BS |
| **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** |  |  |  | **65** | **65** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ |  |  |  | 4 | 4 |
| - Thể dục sáng |  |  |  | 2 | 2 |
| - Hoạt động góc |  |  |  | 15 | 14 |
| - Hoạt động ngoài trời |  |  |  | 10 | 10 |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:"BÉ VỚI PTGT" |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 |
|  | PTGTđường bộ+ đường thủy | PTGTđường sắt+ đường hàng không |
| - Vệ sinh - ăn ngủ |  |  |  | 11 | 11 |
| - Hoạt động chiều |  |  |  | 13 | 14 |
| - Thăm quan dã ngoại |  |  |  | 0 | 0 |
| - Lễ hội |  |  |  | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** |  |  |  | **10** | **10** |
| *+ Giờ thể chất* |  |  |  | *2* | *2* |
| *+ Giờ nhận thức* |  |  |  | *2* | *4* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* |  |  |  | *2* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH- thẩm mỹ* |  |  |  | *4* | *3* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Phương tiện giao thông đường bộ****+ Đường thủy** | 2 | Từ 25/03 đến 05/04 | Hoàng Thị Ái Phương |  |
| **Phương tiện giao thông đường sắt đường hàng không** | 2 | Từ 08/04 đến 19/04 | Phạm Thị Thương |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “Phương tiện giao thông đường bộ + đường thủy”** | **Nhánh “Phương tiện giao thông đường sắt +** **đường hàng không”** |
| **Giáo viên** | - Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, nội dung chủ đề “ PYGT đường bộ + đường thủy ” - Sắp xếp trang trí góc chơi - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề “ PTGT đường bộ + đường thủy”- Sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề, phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ | - Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, nội dung chủ đề “PTGT đường sắt + Đường hàng không”- Sắp xếp trang trí góc chơi - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề “ PTGT đường sắt + đường hàng không”- Sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ. |
| **Nhà trường** | - Duyệt kế hoạch chủ đề cho giáo viên.- Mua bổ sung nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề.- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. | - Duyệt kế hoạch chủ đề cho giáo viên.- Mua bổ sung nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề.- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. |
| **Phụ huynh** | - Đưa và đón trẻ đúng giờ, kí nhận sổ giao nhận trẻ - Sưu tầm một số tranh ảnh, họa báo, nguyên vật liệu để cung cấp cho giáo viên làm đồ dùng đồ chơi cho chủ đề “ PTGT đường bộ + đường thủy”- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ, gọn gàng, trước khi đi học- Phối hợp với giáo viên trong việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. | - Đưa và đón trẻ đúng giờ, kí nhận sổ giao nhận trẻ - Sưu tầm một số tranh ảnh, họa báo, nguyên vật liệu để cung cấp cho giáo viên làm đồ dùng đồ chơi cho chủ đề “ PTGT đường sắt + đường hàng không”- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ, gọn gàng, trước khi đi học- Phối hợp với giáo viên trong việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. |

**IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ “ BÉ VỚI GIAO THÔNG”**

| **tt** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | - Nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép trước khi vào lớp. Trò chuyện với phụ huynh về chăm sóc trẻ, phòng bệnh, nhắc phụ huynh kí nhận vào sổ giao nhận. Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trước khi đến lớp.- Nhắc trẻ chào cô khi vào lớp, chào ông, bà, bố, mẹ. Cô ân cần gần gũi và giúp trẻ mạnh dạn giao tiếp với bạn - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề “em tập lái ô tô, lái ô tô, em đi qua ngã tư đường phố, xe đạp...”- Cô trò chuyện với trẻ về các phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy ...về đặc điểm, nơi hoạt động, lợi ích của các PTGT |  |
| **2** | **Thể dục sáng** |  **1. Khởi động** * Khởi động: Cho trẻ đi dạo chơi kết hợp các kiểu đi thường , nhanh ,chậm, kiễng gót,... theo hiệu lệnh của cô và về đội hình vòng tròn.

 **2. Trọng động** * BTPTC: Lần 1 Tập với vòng

+ Hô hấp: Tiếng còi ô tô “bíp,bíp”, còi tàu “tu,tu”+ ĐT tay: Hai tay đưa lên cao hạ xuống + ĐT bụng: Quay người sang hai bên+ ĐT chân : Ngồi xổm đứng lênMỗi động tác tập 2 lần 2 nhịp * Lần 2: tập kết hợp bài hát “Em tập lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu ”
* TCVĐ: ô tô và chim sẻ, ô tô về bế

 **3. Hồi tĩnh** Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng. |  |
| **3** | **Chơi - tập có chủ định** | **Nhánh 1 “ PTGT đường bộ + đường thủy** | *Ngày 25/3***PTTC**- Đứng ném bóng qua dây | *Ngày 26/3***PTTCKN****XH+TM**- Dạy kĩ năng ca hát “Em đi chơi thuyền”  | *Ngày 27/3***PTNT +NN*** NBTN “Xe đạp”
 | *Ngày 28/3***PTNN*** Dạy trẻ đọc thuộc thơ “ Đi chơi phố”
 | *Ngày 29/3***PTTCKN****XH +TM**- Xếp ô tô  | *Ngày 30/3***PTNN*** Ôn bài thơ “ Đi chơi phố”
 |  |
| *Ngày 01/4***PTTCKN****XH+TM**- Dạy kĩ năng ca hát “ Lái ô tô”  | *Ngày 2/4***PTNN*** Kể chuyện cho trẻ nghe “Ô tô con học bài”
 | *Ngày 03/04*  **PTTC**- Tung bóng với cô ở khoảng cách 1m  | *Ngày 04/04***PTNT** * NBTN “ tàu thủy ”
 | *Ngày 05/04***PTTCKN****XH+TM**- Nặn bánh xe | *Ngày 06/04***PTTCKN****XH+TM**- Ôn BH “ Lái ô tô” |  |
| **Nhánh 2 PTGT đường sắt + đường hàng không** | *Ngày 8/4***PTNT**NBTN “ Máy bay” | *Ngày 9/4***PTTC**Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng  | *Ngày 10/4***PTTCKNXH+TM**- Di màu tàu máy bay | *Ngày 11/4***PTNN*** Dạy trẻ đọc thuộc thơ

“ Con tàu” | *Ngày 12/4***PTTCKNXH+TM**- Dạy kĩ năng ca hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”  | *Ngày 13/4***PTNN*** Ôn bài thơ “ Con tàu”
 |  |
| *Ngày 15/4***PTNT****NBTN :** Tàu hỏa | *Ngày 16/4***PTTCKN****XH+ TM** * HĐVĐV

“ Xếp đoàn tàu” | *Ngày 17/4***PTNT** * NBPB

“ To – nhỏ” | *Ngày 18/4***PTTC*** Ném bóng vào đích nằm ngang
 | *Ngày 19/4***PTTCKNXH+TM**-DVĐ: Đoàn tàu nhỏ xíu | *Ngày 20/4***PTTCKNXH+TM**-DVĐ: Đoàn tàu nhỏ xíu |  |
| **4** | **Chơi - tập ngoài trời** | **Nhánh 1 “ PTGT đường bộ + đường thủy”** | *Ngày 25/3** Quan sát: Xe đạp
* TCVĐ: ô tô và chim sẻ
* Chơi tự do ở cầu trượt, đu quay
 | *Ngày 26/3*- Không đi theo và nhận quà từ người lạ* TCVĐ: Bóng tròn to

- Chơi tự do ở khu chơi với cát . | *Ngày 27/3*- Quan sát: Xe máy * TCVĐ: Rồng rắn lên mây

- Chơi tự do ở vườn cổ tích  | *Ngày 28/3*- Quan sát xe ô tô * TCVĐ: Lộn cầu vồng
* Chơi tự do tại nhà bóng
 | *Ngày 29/3*- Quan sát: Mô hình đèn giao thông * TCVĐ: Đèn xanh, đèn đỏ
* Chơi tự do khu chợ quê
 | *Ngày 30/3*Nhận biết một số nguy hiểm * TCVĐ: Lộn cầu vồng

Chơi tự do tại nhà bóng |  |
| *Ngày 01/4** Trò chuyện về các PTGT đường bộ
* TCVĐ: Đèn tín hiệu
* Chơi tự do ở cầu trượt, đu quay
 | *Ngày 02/4*- Cách phòng tránh một số nguy hiểm* TCVĐ: Ô tô về bế

- Chơi tự do ở khu trò chơi dân gian . | *Ngày 03/4*- Quan sát: mô hình thuyền buồm* TCVĐ: Ô tô và chim sẻ

- Chơi tự do ở khu cầu trượt, đu quay | *Ngày 04/4*- Không nhận quà từ người lạ* TCVĐ: Lộn cầu vồng
* Chơi tự do tại nhà bóng
 | *Ngày 05/4*- Biết giao tiếp với những người xung quanh * TCVĐ: Lăn bóng

Chơi tự do ở cầu trượt, đu quay | *Ngày 06/4*- Quan sát 1 số hành vi tham gia GTAT- TCVĐ: Thuyền về bế- Chơi tự do ở khu trò chơi dân gian |  |
| **Nhánh 2 “ PTGT đường sắt + đườnghàng không** | *Ngày 8/4** Trò chuyện về PTGT đường sắt
* TCVĐ: Đèn xanh, đèn đỏ
* Chơi tự do ở cầu trượt, đu quay
 | *Ngày 9/4*- Không đi theo và nhận quà từ người lạ* TCVĐ: Bóng tròn to

- Chơi tự do ở khu chơi với cát . | *Ngày 10/4*- Quan sát: Vườn cổ tích* TCVĐ: Rồng rắn lên mây

- Chơi tự do ở vườn cổ tích  | *Ngày 11/4*- Sờ nắn để biết một số đặc điểm của sự vật* TCVĐ: Đá bóng
* Chơi tự do tại nhà bóng
 | *Ngày 12/4*- Quan sát: Mô hinh đèn giao thông * TCVĐ: Ô tô và chim sẻ
* Chơi tự do khu chợ quê
 | *Ngày 13/4*- Quan sát mô hình tàu hỏa- TCVĐ: Đèn xanh, đèn đỏChơi tự do ở cầu trượt, đu quay |  |
| *Ngày 15/4** Quan sát: Các PTGT đường sắt
* TCVĐ: ô tô và chim sẻ
* Chơi tự do ở cầu trượt, đu quay
 | *Ngày 16/4*- Cách phòng tránh một số nguy hiểm * TCVĐ: Con bọ dừa

- Chơi tự do ở khu chơi với cát . | *Ngày 17/4*- Trò chuyện về PTGT đường hàng không* TCVĐ: máy bay bay

- Chơi tự do ở khu đu quay cầu trượt | *Ngày 18/4*- Thực hiện một số hành vi văn hóa * TCVĐ: Lộn cầu vồng
* Chơi tự do tại nhà bóng
 | *Ngày 19/4*- Không nhận quà từ người lạ * TCVĐ: Đèn xanh, đèn đỏ
* Chơi tự do khu chợ quê
 | *Ngày 20/4*- Quan sát mô hình máy bay TCVĐ: máy bay bay- Chơi tự do ngoài trời |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | **1. Vệ sinh**- Rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh.- Trò chuyện với trẻ về cách xúc miệng nước muối. - Tập cho trẻ xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn xong.- Đi vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định**2. Ăn**- Lấy thìa bát, nhận thức ăn, cơm canh của lớp từ nhà bếp, lấy đĩa đựng thức ăn rơi, xếp thìa ăn cơm, khăn lau tay vào từng bàn.- Khi kê bàn xong cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn.- Cô giới thiệu món ăn nhằm cung cấp thêm cho trẻ về chất dinh dưỡng. Sau đó chia ăn. cô mời lớp ăn cơm để trẻ mời lại.- Cô chia phần cơm và canh ra bát to về các bàn- Khi trẻ ăn cô bao quát sửa cách cầm thìa cho trẻ. Cầm thìa bằng tay phải và chú ý đến trẻ ăn chậm chưa cầm được thìa xúc cơm hoặc sức khoẻ ngày hôm đó không tốt, động viên trẻ ăn hết xuất. - Dạy trẻ biết mời người xung quanh ăn cơm- Tập cho trẻ tự xúc cơm và không làm rơi vãi thức ăn- Biết được tên gọi một số món ăn quen thuộc. Ăn hết xuất khi ăn không dùng tay bốc cơm(thức ăn), ngậm thức ăn, ăn không làm vãi.**3. Ngủ trưa**- Chuẩn bị:+ Phòng ngủ sạch sẽ đủ mát, ánh sáng vừa phải không chói mắt trẻ+ Cô nhắc trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ- Theo dõi trẻ ngủ:+ Nhắc tư thế nằm, đắp chăn cho trẻ (khi cần). Khi trẻ ngủ cô bao quát chú ý trẻ khó ngủ, + Tạo bầu không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ ngon, không làm ồn ào.- Khi trẻ thức:+ Trẻ nào thức trước cô cho cất gối, tập gấp chăn. Khi đa số trẻ thức cô cho trẻ và mở phòng, cất gối, chăn vào đúng nơi quy định. |  |
| **6** | **Chơi - tập theo ý thích buổi chiều** | **Nhánh 1 “ PTGT đường bộ + đường thủy”** | *Ngày 25/3** Cho trẻ làm quen bài hát em tập lái ô tô
* Trò chơi: Nu na nu nống
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 26/3** Cô trò chuyện cùng trẻ về các loại phương tiện giao thông đường bộ
* Trò chơi: Ô tô và chim sẻ
* Chơi theo ý thích

-Trả trẻ  | *Ngày 273** Cho trẻ làm quen với câu chuyện “ Ô tô con học bài”
* Trò chơi: Chi chi chành chành
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 28/3** Nghe các bài hát về chủ đề
* Trò chơi: Tai ai tinh

-Chơi theo ý thích -Trả trẻ | *Ngày 29/3** Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Nêu gương cuối tuần-Trả trẻ  | *Ngày 30/3*- Xem 1 số video về PTGT đường bộ- Chơi tự do- Vệ sinh trả trẻ |  |
| *Ngày 01/4** Trò chuyện về những nơi nguy hiểm
* Trò chơi: Con bọ dừa
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 02/04** Trò chuyện về PTGT đường hàng không
* Trò chơi: Máy bay
* Chơi theo ý thích

-Trả trẻ  | *Ngày 03/04*- HĐVĐV: Xếp ô tô* Trò chơi:Chi chi chành chành
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 04/04** Tìm đồ vật vừa mới cất giấu
* Trò chơi: Ai giỏi nhất

- Chơi theo ý thích - Trả trẻ | *Ngày 05/04** Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ  | *Ngày 06/04*- Xem 1 số video về PTGT đường thủy- Trò chơi: Đẩy thuyền- Vệ sinh trả trẻ |  |
| **Nhánh 2 “ PTGT đường sắt + đường hàng không** | *Ngày 08/4** Trò chuyện về PTGT đường sắt
* Trò chơi: Tàu hỏa
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 09/4** Nghe một số bài hát về chủ đề
* Trò chơi: Đèn tín hiệu
* Chơi theo ý thích

- Trả trẻ  | *Ngày 10/4** Cho trẻ làm quen bài thơ “Con tàu”
* Trò chơi: Chi chi chành chành
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 11/4** Làm quen với bài hát “Đoàn taù nhỏ xíu”
* Trò chơi: Vui theo điệu nhạc

- Chơi theo ý thích - Trả trẻ | *Ngày 12/4** Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ  | *Ngày 13/4*- Ôn bài hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”- Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ  |  |
| *Ngày 15/4** Cho trẻ làm quen bài thơ “Tiếng còi tàu”
* Trò chơi :Nu na nu nống
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 16/4** Trò chuyện về PTGT đường thủy
* Trò chơi: Thuyền về bến
* Chơi theo ý thích

- Trả trẻ  | *Ngày 17/4** Cho trẻ làm quen truyện “ Vì sao Thỏ cụt đuôi”
* Trò chơi: Chi chi chành chành
* Chơi theo ý thích
* Trả trẻ
 | *Ngày 18/4** Cho trẻ lau chùi giá góc cùng cô
* Trò chơi: Ai giỏi nhất

- Chơi theo ý thích - Trả trẻ | *Ngày 19/4** Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ  | *Ngày 20/4*-Ôn bài thơ “ Tiếng còi tàu” |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khu vực chơi** | **Mục đích – yêu cầu** | **Nội dung chơi** | **Chuẩn bị** | **Nhánh 1: PTGT đường bộ +** **đường thủy** | **Nhánh 2: PTGT đường sắt + đường hàng không** |
| **a. Thao tác vai** | **-** Trẻ biết cách bế em quàng hai tay, tay trên, tay dưới. |  **\* Bế em**- Trẻ nhận bạn chơi và về nhóm và chơi.- Mỗi trẻ 1 em búp bê và trẻ dùng 1 tay để đỡ đầu búp bê, 1 tay giữ lấy chân búp bê và đặt búp bê vào lòng. | - Búp bê | x | x |
|  - Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải và xúc bột ở bát đưa lên miệng cho bé búp bê. | **\* Cho em ăn**  -Trẻ sắp xếp bàn ghế, bát, thìa, khăn - Dùng muôi múc bột ra bát (đĩa) cho nguội, đeo khăn vào cổ em, bế em vào lòng và tiến hành cho em ăn. | - Bộ bát, thìa.- Bàn ghế ngồi.- Búp bê. | x | x |
|  -Trẻ biết bế em và vỗ nhẹ nhàng vào người em để em ngủ. |  **\* Ru em ngủ** Trẻ về nhóm chơi dưới sự giúp đỡ của cô.- Trẻ bế em lại gần giường và vỗ vào người em để em bé ngủ sau đó đặt em vào giường cho em ngủ. | - Búp bê- Giừơng, gối, chăn. | x | x |
|  - Trẻ biết đặt xoong lên bếp và dùng đũa khuấy cháo và múc cháo ra đĩa  |  **\* Nấu cháo cho em** - Trẻ dùng xoong đặt lên bếp và dùng thìa hoặc đũa khuấy cháo sau đó đổ vào bát hoặc đĩa  | - Xoong , nồi, - Bếp ga, bát, đĩa, đũa  | x |  x |
| **b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi** | - Biết lấy bảng chơi dưới sự hướng dẫn và giúp đỡ của cô  | **\* Chơi với bảng chơi , hộp chơi**- Ghép tranh theo mẫu ( ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay, tàu hỏa… )- So hình tròn to, nhỏ- Bé chọn giống cô- Nhận biết và chọn đúng màu xanh đỏ của PTGT- Cầu vồng sắc màu - Phân biệt các loại phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không | - Tranh các PTGT cắt thành 3-4 miếng rời - Hình tròn to, nhỏ - Bảng chơi, lô tô ô tô, xe đạp, xe máy, máy bay... - Lô tô xe máy màu xanh, màu đỏ - Bảng chơi với các chấm màu - Lô tô các loại PTGT | x | x |
| -Trẻ biết lấy các khối, các hộp vuông, tròn, một số xe thả hình, đóng cọc bàn gỗ, xâu vòng ...dưới sự hướng dẫn và giúp đỡ của cô | **\* Chơi với đồ chơi công nghiệp**  - Bé thả hình  - Bé đóng cọc bàn gỗ  - Bé xâu vòng  - Bé chơi lồng hộp vuông  - Bé chơi lồng hộp tròn | - Các loại khối, hộp vuông, tròn, xe thả hình, hột hạt, dây, lồng hộp vuông, lồng hộp tròn .. | x | x |
| -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây và sắp xếp vào vị trí theo ý thích hoặc theo gợi ý, hướng dẫn của cô. | **\* Xếp ô tô, tàu hỏa**-Trẻ thực hiện thao tác vai: xếp các khối gỗ thành ô tô, tàu hỏa  | - Khối hộp gỗ, cây hoa cây xanh đồ chơi.- Mẫu gợi ý xếp ô tô, tàu hỏa  | x | x |
| **c. Bé làm quen nghệ****thuật** | - Trẻ tập cầm bút bằng 3 đầu ngón tay sử dụng màu sáp để di màu tranh rỗng hình ảnh ô tô, xe máy, xe đạp .. | **\* Bé làm quen với màu** - Trẻ về góc chọn nội dung chơi mà mình thích: Trẻ tô màu ô tô, tàu hỏa,  | - Sáp màu , tranh rỗng to, nhỏ để trẻ di màu | x | x |
| - Biết dùng nguyên liệu: xốp, len, giấy màu để trang trí đồ dùng, đồ chơi của bé: cặp sách | **\* Bé trang trí ô tô, tàu hỏa** Trẻ biết dùng len, xốp phết keo và dán vào ô tô, tàu hỏa  | - Mô hình ô tô, tàu hỏa do cô tự làm từ các nguyên liệu -Mút xốp,keo, len  |   x |  x |
| - Trẻ thích chơi với đất nặn, và bước đầu làm quen với đất nặn  | **\* Bé làm quen với đất nặn** - Trẻ biết dùng bảng để kê đất nặn và tập các kĩ năng xoay tròn, lăn dài và nặn bánh xe  | - Bảng con, đất nặn  |  x |  x |
| - Trẻ biết lật giở từng trang sách để xem và nói một số nội dung mà trẻ được xem | **\* Bé xem tranh về các hành vi đúng sai khi tham gia giao thông****-** Trẻ lật mở từng trang sách, xem tranh, ảnh, sách báo về các hành vi nên và không nên khi tham gia giao thông | - Tranh truyện theo chủ đề  |  x |  x |
| - Trẻ biết lật giở từng trang sách để xem và gọi tên và nói một số nội dung mà trẻ được xem | **\* Bé xem tranh về các PTGT****-** Trẻ lật mở từng trang sách, xem tranh, ảnh, sách báo về PTGT đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không | - Tranh truyện, sách theo chủ đề  |  x |  x |
| **d.** **Vận động** | - Trẻ biết dun đẩy xe, biết đi theo đường ngoằn ngoèo, đi trong đường hẹp ,đi theo các nốt bàn chân, biết kéo chun, lăn hộp, vỗ trống - Trẻ biết xếp tạo thành đường đi đến lớp - Trẻ biết ném bóngvào rổ, - Ném bóng trúng chai  | * Chơi với bóng, vòng, gậy
* Dun đẩy xe,
* Đi theo hướng thẳng
* Bóp bóng, đi theo các bàn chân.
* Kéo chun. Lăn hộp. Vỗ trống
* Ghép nắp chai tạo thành đường đi
* Xoáy mở nắp chai thảm cỏ để tạo thành đường đi
* Xếp đường đến lớp
* Tung bóng , ném bóng , lăn bóng ...
 | - Xe đẩy, xe kéo, bóng, vòng, gậy - Hộp sữa - Trống cơm - Thảm cỏ, nắp chai, đường đi .- Chiếc gộp đa năng  |  x |  x |

|  |  |
| --- | --- |
|  **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH** |  **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** |

**GIÁO ÁN HOẠT ĐỘNG CHƠI – TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH NHÁNH 1:**

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ + ĐƯỜNG THỦY**

***Thứ 2, ngày 25 tháng 3 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Đứng ném bóng qua dây**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết thực hiện được vận động “ Đứng ném bóng qua dây” theo hiệu lệnh của cô

- Rèn cho trẻ kỹ năng ném, sự khéo léo, mạnh dạn tự tin. Phát triển các cơ cánh tay, ngón tay

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập thể dục thể thao để cơ thể khỏe mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng

- Xắc xô, gôn đá bóng, bóng nhựa đủ cho trẻ

- dây căng cao 80-100cm

- Nhạc bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố, Em tập lái ô tô

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Những bác tài xế đáng yêu**

- Cô cùng trẻ làm những người lái xe về bến kết hợp với nhạc bài hát “Em tập lái ô tô” với các kiểu đi: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi kiễng gót, đi khom, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, chạy chậm sau đó về đội hình vòng tròn.

**2. Hoạt động 2: Đứng ném bóng qua dây**

**\* BTPTC: Tập với bóng**

-Trước khi lái xe về bến, các bác tài xế cần kiểm tra năng lực:

- Lần 1 tập theo nhịp đếm (2lần x 2 nhịp):

+ Tay: 2 tay đuưa lên cao, hạ xuống

+ Chân: Ngồi xổm, đứng lên

+ Bụng: Nghiêng người sang bên

- Tập lần 2: Tập kết hợp bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố”

- Động tác nhấn mạnh: Tay (2lần x 2 nhịp)

**\* VĐCB: Đứng ném bóng qua dây**

- Cô cho trẻ trải nghiệm với bóng. Cho trẻ chơi với bóng.

- Cô chốt lại và giới thiệu vận động “ Đứng ném bóng qua dây”

- Cô làm mẫu lần 1: không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng sau vạch xuất phát. Cô đứng chân trước chân sau. Một tay cô cầm bóng. Khi có hiệu lệnh ném, tay cô cầm bóng đưa lên cao dùng sức mạnh của tay ném bóng bay xa về phía trước và qua dây. Sau đó cô lên nhặt bóng để vào rổ và đi về cuối hàng đứng.

**-** Mời 2 trẻ lên tập mẫu (cô chú ý quan sát và sửa sai cho trẻ)**.**

**-** Cô cho trẻ thi đua dưới nhiều hình thứ như tổ, nhóm, cá nhân. Cô chú ý bao quát và sửa sai

- Cô đôngj viên khuyến khích trẻ tập.

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động?

- Cô mời 1 trẻ tập tốt lên thực hiện lại vận động.

**\* TCVĐ: Đá bóng**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi: Đá bóng

+ Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ chọn một quả bóng mà trẻ thích, khi có hiệu lệnh đá bóng thì trẻ dùng chân đá vào gôn bóng.

+ Cô cho trẻ chơi 1- 2 lần.

- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**3. Hoạt động 3: Tài xế thư giãn**

**-** Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp học

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

***Thứ 3, ngày 26 tháng 3 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: DKNCH “Em tập lái ô tô” Tác giả Nguyễn Văn Tý**

**Trò chơi âm nhạc: Vui theo điệu nhạc**

**Hát nghe: Đi đường em nhớ - Hoàng Văn Yến**

**Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH-TM**

**I . Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, hát cùng cô từ đầu đến cuối bài hát “Em tập lái ô tô”

- Rèn cho trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu. Rèn cho trẻ mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ khi đi ra đường nghiêm túc chấp hành luật lệ giao thông

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “Em tập lái ô tô” “Đi đường em nhớ ”

- Âm thanh các PTGT: ô tô, chuông xe đạp

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Bé làm còi** **xe**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Bắt trước tiếng kêu của các loại phương tiện giao thông”

+ Bíp bíp bíp…..

+ Kính coong kính coong…

+ Bim bim bim…. Tiếng còi xe gì vậy?

+ Các con đã được đi ô tô chưa? Khi đi xe ô tô các con phải ngồi như thế nào?

- Cô khái quát và dẫn dắt trẻ vào bài hát “ Em tập lái ô tô” của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý

**2. Hoạt động 2: Bé làm ca sĩ**

+ Lần 1: Cô hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát thể hiện tình cảm của bài hát

+ Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì?

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ giả làm tiếng kêu của ô tô pí pò pí po và tập lái ô tô, và ước mơ sau này của bạn nhỏ là lớn lên sẽ lái xe đón cô

+ Lần 2: Cô hát kết hợp nhạc đệm.

+ Bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì?

+ Bạn nhỏ mong muốn lớn lên sẽ làm gì?

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát theo cô nhiều lần ( cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát thi đua dưới nhiều hình thức (tổ,nhóm,cá nhân) cô bao quát sửa sai cho trẻ.

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ khi đi trên xe ô tô phải ngồi ngay ngắn, khi đi trên đường đi bên phải đường.

- Cho cả lớp hát lại một lần. Nhận xét trẻ hát.

**3. Hoạt động 3: Vui theo điệu nhạc**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: “Vui theo điệu nhạc”

+   Cách chơi: Khi cô mở nhạc các bé nhảy theo nhạc. Và khi nhạc dừng các con dừng nhảy

-  Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ chơi.

**4. Hoạt động 4: Nghe hát “ Đi đường em nhớ” – Hoàng Văn Yến**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Đi đường em nhớ ” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến

- Cô hát lần 1: hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát

- Cô hát lần 2: hát kết hợp với nhạc và trẻ đứng lên làm động tác ngẫu hứng theo lời bài hát.

- Đàm thoại tên bài hát.

+ Cô vừa hát cho các con nghe bài gì?.

=> Giáo dục trẻ đi đường phải phải có người lớn đi cùng.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4, ngày 27 tháng 3 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Nhận biết tập nói “Xe đạp”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức + Ngôn ngữ**

**I . Mục đích yêu cầu**
- Trẻ nhận biết, gọi tên được xe đạp và các bộ phận của xe đạp: Yên xe, bánh xe, bàn đạp, giỏ xe .. Biết công dụng của xe đạp dùng để chở người, hàng hóa. Biết xe đạp là PTGT đường bộ
- Rèn kỹ năng quan sát. Rèn kỹ năng phát âm, phát triển vốn từ cho trẻ.
- Trẻ hứng thứ tham gia hoạt động. GD trẻ biết ngồi ngoan khi đi xe đạp và các PTGT khác.

**II. Chuẩn bị**- Nhạc bài hát “Đi xe đạp”.
- Slide hình ảnh: xe đạp, xe máy, ô tô, xich lô.
- Xe đạp thật

- Bảng chơi, lô tô xe đạp

**III. Tiến hành
1. Hoạt động 1: Cùng trò chuyện**- Cô trò chuyện với trẻ:

+ Hôm nay ai đưa con đi học?

+ Bố mẹ chở con đi học bằng PTGT nào?

=> Cô khái quát và giới thiệu vào bài

**2. Hoạt động 2: Nhận biết tập nói “xe đạp”**- Cô cùng trẻ chơi “ Trời tối, trời sáng” xuất hiện xe đạp

+ Cô có gì đây? Xe đạp

+ Cô chỉ vào tay lái và hỏi: Đây là cái gì?
+ Bạn nào giỏi lên chỉ cho các bạn biết đâu là yên xe? Yên xe dùng để làm gì?

+ Xe đạp muốn đi được thì cần có gì? Bánh xe
- Cô chỉ vào bàn đạp và hỏi trẻ: Có bạn nào biết đây là bộ phận gì của xe không? (chúng mình phài đặt chân vào đây và đạp xe thì xe mới đi được)

- Cô cho trẻ nhắc lại nhiều lần các đặc điểm của xe đạp theo hình thức tổ, nhóm, cá nhân
+ Chuông xe đạp kêu như thế nào? Cho trẻ làm tiếng chuông xe đạp.
+ Chúng mình thường thấy xe đạp ở đâu ? Cô giới thiệu xe đạp là PTGT đường bộ
+ Hôm nay những bạn nào được ông bà bố mẹ đưa đi học bằng xe đạp giơ tay?
+ Khi ngồi trên xe các con phải như thế nào? Cho trẻ làm động tác đi xe đạp

+ Ngoài xe đạp ra chúng mình còn biết PTGT nào nữa?
- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh các PTGT khác và hỏi trẻ

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ khi đi xe phải ngồi ngay ngắn, không thò chân vào bánh xe.

**3. Hoạt động 3: Bé cùng vui chơi**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi

- Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội nhiệm vụ của 2 đội là chọn lô tô xe đạp và dán vào bảng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5, ngày 28 tháng 3 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Đi chơi phố” - Triệu Thị Lê**

 **Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nôi dung bài thơ đọc theo cô từ đầu đến hết bài thơ “Đi chơi phố”

- Rèn cho trẻ bước đầu đọc to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình trả lời một số câu hỏi của cô.

 - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết thực hiện một số quy định khi tham gia giao thông giao thông.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh có nội dung bài thơ

- Video có nội dung bài thơ

- Nhạc bài hát: Đèn đỏ đèn xanh

**III. Tiến hành.**

**1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề

- C/m đang học chủ đề gì? C/m biết những loại phương tiện giao thông nào?

- Hàng ngày c/m được bố mẹ chở bằng phương tiện gì đến lớp?

- Khi đi từ nhà đến trường có bạn nào gặp đèn xanh đèn đỏ không?

- Thế đã có bạn nào thấy đèn xanh đèn đỏ chưa?

- Chúng mình thấy ở đâu nhỉ?

- Cô khái quát liên hệ giới thiệu bài thơ “ Đi chơi phố” của tác gỉả “ Trịnh Thị Lê”

**2. Hoạt động 2: Đi chơi phố**

- Cô đọc thơ lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ “Đi chơi phố” nói về chuyến đi chơi phố của các bạn nhỏ đã tuân thủ luật an toàn giao thông: đèn đỏ thì phải dừng lại, đèn vàng chuẩn bị đi và đèn xanh mới được đi qua đường

- Cô đọc thơ lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.
- Đàm thoại:

- Bạn nhỏ trong bài thơ đi đâu?

- Gặp đèn đỏ bạn nhỏ trong bài thơ đã làm gì?

- Ngoài đèn đỏ ra còn đèn gì nữa?

- Đèn vàng thì đi như thế nào?

- Gặp đèn gì chúng ta mới được đi?

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ: Các con ạ, bạn nhỏ trong bài thơ rất ngoan, khi đi chơi phố các bạn đã biết đi đúng luật, đèn đỏ dừng lại, đèn vàng đi chậm và đèn xanh thì được đi.Các con nhớ khi đi trên đường phải có người lớn và phải chấp hành đúng luật lệ giao thông

- Cô cho cả lớp đọc nhiều lần cùng cô

- Cô cho thi đua tổ nhóm cá nhân bằng các hình thức khác nhau (cô động viên , khuyến khích, sửa sai cho trẻ)

\* Cô đọc thơ cho trẻ nghe lần 3: Đọc kết hợp video có nội dung bài thơ

- Cô hỏi lại tên bài thơ. Mời 1-2 trẻ lên đọc lại

**3. Hoạt động 3: Bé vui ca hát**

- Cô cùng trẻ hát vận động bài hát “ Đèn đỏ đèn xanh”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ ……………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 6, ngày 29 tháng 3 năm 2024***

 **Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: HĐVĐV Xếp ô tô**

**Thuộc lĩnh vực: TCKNXH + TM**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết tên một số PTGT đường bộ. Trẻ biết cách xếp các khối hình thành ô tô.

- Trẻ có kỹ năng xếp sát cạnh nhau để tạo thành ô tô. Phát triển các cơ ngón tay.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết chấp hành luật an toàn giao thông khi tham gia giao thông.

**II. Chuẩn bị.**

- Mẫu của cô

- Các hộp màu vàng và hộp màu đỏ, bánh xe cho cô và trẻ hoạt động

- Máy tính có nhạc bài hát: Em tập lái ô tô

**III. Tiến hành.**

**1. Hoạt động 1 : Bé vui ca hát**

 Cho trẻ hát bài: Em tập lái ô tô và hỏi trẻ

+ Cô và các con vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về PTGT gì?

+ Ô tô là PTGT đường gì?

+ Ô tô dùng để làm gì?

- Cô khái quát lại và cho trẻ quan sát mẫu của cô .

**2. Hoạt động 2: Bé xếp ô tô**

\* QS mẫu

- Cô cho trẻ chơi trời tối – trời sáng.

+ Cô có gì đây?

+ Ô tô của cô có màu gì?

+ Các con có biết ô tô này được xếp từ cái gì không?

+ Các con đã biết xếp ô tô giống như của cô chưa?

- Các con quan sát cô xếp nhé.

- Cô xếp mẫu lần 1: Cô xếp chậm, chính xác

- Các con thấy cô xếp ô tô có đẹp không?

- Cô xếp mẫu lần 2: Vừa xếp cô vừa phân tích cách xếp

+ Một tay cô cầm hộp màu vàng đặt ngay ngắn trước mặt. Rồi cô đặt tiếp hộp màu đỏ xếp sát khít hộp màu vàng sau đó cô dùng hình tròn màu xanh gắn vào hộp màu vàng và hộp màu đỏ thế là cô có một cái ô tô thật đẹp.

- Cô vừa xếp được cái gì đây?

- Cô xếp có đẹp không?

- Các con có muốn xếp đẹp giống cô không?

\*Trẻ thực hiện

- Cô phát rổ đồ cho trẻ xếp ô tô

- Cô quan sát, bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ.

- Trong khi trẻ thực hiện cô khuyến khích trẻ nói “xếp sát khít hộp màu vàng và hộp màu đỏ thành ô tô”

- Trong khi trẻ xếp cô hỏi trẻ:

+ Con xếp cái gì vậy?

+ Ô tô của con có màu gì?

+ Con xếp ô tô để tặng ai?

**3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ lên trưng bày sp. Nhận xét bài của mình, của bạn.

- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ.

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Em tập lái ô tô” và cất đồ dùng đồ chơi

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

........................................................................................................................................................................................................2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 02 tháng 3 năm 2024***

**Tên hoạt độngchơi –tập có chủ đích: Ôn bài thơ: Đi chơi phố**

**Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc thơ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.

- Thể hiện tự tin khi lên đọc thơ to rõ ràng.

 - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ ăn các loại rau củ quả để cho cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào

**II. Chuẩn bị**

- Tranh thơ: Đi chơi phố

**III. Tiến hành:**

**1.HĐ 1: Bé vui trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề hỏi trẻ thuộc bài thơ nào trong chủ đề. Cô giới thiệu bài thơ: Đi chơi phố

**2.HĐ 2: Bé đọc giỏi**

- Cho cả lớp đọc lại bài thơ 3- 4 lần.

- Cô cho tổ nhóm cá nhân thi đua nhau đọc cô sửa sai khuyến khích trẻ đọc to rõ ràng.

- Kết thúc giờ học cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

........................................................................................................................................................................................................ 2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi

........................................................................................................................................................................................................

3.Về kiến thức, kỹ năng

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 2, ngày 02 tháng 4 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: DKNCH “Lái ô tô” – Đoàn Phi**

**Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát bước vào vòng**

**Hát nghe: Em đi qua ngã tư đường phố - Hoàng Văn Yến**

**Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH-TM**

**I . Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, hát cùng cô từ đầu đến cuối bài hát “ Lái ô tô”

- Rèn cho trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu. Rèn cho trẻ mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ khi đi ra đường nghiêm túc chấp hành luật lệ giao thông

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “ Lái ô tô, Em đi qua ngã tư đường phố ”

- Ô tô đồ chơi, vòng cho trẻ

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Cùng vui chơi**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Trời tối, trời sáng” xuất hiện cái ô tô đồ chơi

+ Cô có gì đây?

+ Ô tô là PTGT đường gì? Ngoài ô tô con biết những PTGT nào nữa?

- Cô khái quát và dẫn dắt trẻ vào bài hát “ Lái ô tô” của nhạc sĩ Đoàn Phi

**2. Hoạt động 2: Bé làm ca sĩ**

+ Lần 1: Cô hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát thể hiện tình cảm của bài hát

+ Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì?

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ đang lái xe ô tô và bạn nhỏ đã mời mọi người lên xe của bạn đấy.

+ Lần 2: Cô hát kết hợp nhạc đệm.

+ Bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì?

+ Bạn nhỏ đã mời mọi người làm gì ?

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát theo cô nhiều lần ( cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát thi đua dưới nhiều hình thức (tổ,nhóm,cá nhân) cô bao quát sửa sai cho trẻ.

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ khi đi trên xe ô tô phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu, tay, chân ra ngoài cửa sổ xe, khi đi trên đường đi bên phải đường.

- Cho cả lớp hát lại một lần. Nhận xét trẻ hát.

**3. Hoạt động 3: Nghe tiếng hát bước vào vòng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: “ Nghe tiếng hát bước vào vòng”

+ Cách chơi: Cô xếp vòng ra sàn nhà, số vòng ít hơn số trẻ. Cho trẻ đi xung quanh và hát bài “ Lái ô tô”. Khi nhạc dừng trẻ nhanh chân bước vào vòng

-  Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ chơi.

**4. Hoạt động 4: Nghe hát “ Em đi qua ngã tư đường phố” – Hoàng Văn Yến**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “ Em đi qua ngã tư đường phố ” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến

- Cô hát lần 1: hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát

- Cô hát lần 2: hát kết hợp với nhạc và trẻ đứng lên làm động tác ngẫu hứng theo lời bài hát.

- Đàm thoại tên bài hát.

+ Cô vừa hát cho các con nghe bài gì?.

=> Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải có người lớn đi cùng và làm theo đèn tín hiệu giao thông

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3, ngày 03 tháng 04 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi-tập có chủ đích: Kể chuyện cho trẻ nghe “Ô tô con học bài”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện “ Ô tô con học bài”

- Rèn cho trẻ bước đầu trả lời to, rõ ràng, trẻ trả lời câu hỏi của cô. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng chú ý cho trẻ.

- Trẻ hứng thú khi tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ khi đi ra đường phải chấp hành luật lệ giao thông

**II. Chuẩn bị**

- Tranh, ảnh minh họa nội dung câu chuyện

- Video có nội dung câu chuyện

- Nhạc bài hát “ Đèn giao thông”

**III. Cách tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Cùng ca hát**

- Cô cùng trẻ hát bài “ Đèn giao thông”

+ Cô cháu mình vừa hát bài hát gì?

+ Khi đi đường các con đi như thế nào?

=> Cô khái quát và dẫn dắt giới thiệu truyện “ô tô con học bài”.

**2. Hoạt động 2: Kể chuyện cho trẻ nghe “Ô tô con học bài”**

- Cô kể chuyện lần 1: Kể diễn cảm bằng lời, kết hợp ánh mắt, nét mặt cử chỉ điệu bộ.

 + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Giảng nội dung câu truyện: Câu truyện kể về Ôtô con lười biếng không chịu học bài nên khi đi đường đã vi phạm luật giao thông. Sau khi chú cảnh sát nhắc nhở ô tô con nhớ: “ Đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh mới được đi, khi đi không được đi vào đường một chiều”

- Cô kể lần 2 kết hợp với tranh minh họa.

- Đàm thoại :

+ Trong truyện có những nhân vật nào ?

+ Chú cảnh sát dạy các bạn ô tô những luật giao thông nào?

+ Khi các ô tô khác học bài thì ô tô con làm gì?

+ Do lười biếng nên khi đi đường ô tô con đã làm gì ?

+ Khi bị chú cảnh sát phạt thì thái độ ô tô con như thế nào?

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ:  Khi muốn sang đường các con phải có người lớn đi cùng. Khi đi chúng mình chú ý đèn giao thông. Đèn đỏ dừng lại, đèn xanh được phép đi

**- Cô kể chuyện lần 3: kết hợp video có nội dung câu chuyện**

**3. Hoạt động 3:Vui chơi cùng b**

 - Cô cho chơi trò chơi đèn xanh, đèn đỏ

- Cách chơi: cô và trẻ đóng vai bác tài xế tham gia giao thông. Khi cô nói đèn đỏ trẻ dừng lại, đen xanh trẻ được phép đi.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

*1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ*

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*2. Trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ*

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*3. Kiến thức, kỹ năng cuả trẻ*

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

***Thứ 4, ngày 3 tháng 04 năm 2024***

**Tên hoạt độngchơi – tập có chủ đích: Tung bắt bóng cùng cô ở khoảng cách 1m**

**Trò chơi: Đuổi bóng**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện được vận động “ Tung bắt bóng cùng cô”. Trẻ biết cầm bóng và tung bắt bóng cùng cô

- Rèn kỹ năng khéo léo, nhanh nhẹn, tự tin cho trẻ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô. Giáo dục trẻ chấp hành luật lệ giao thông.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 quả bóng

- Bài hát: “Đoàn tàu nhỏ xíu”, “Em đi qua ngã tư đường phố”, “Bác đưa thư vui tính”.

- Xắc xô, vạch xuất phát.

**III. Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Những bác tài xế đáng yêu**

- Cô cùng trẻ làm những người lái xe về bến kết hợp với nhạc bài hát “Bác đưa thư vui tính” với các kiểu đi: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi kiễng gót, đi khom, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, chạy chậm sau đó về đội hình vòng tròn.

**2. Hoạt động 2: Thử tài tung bắt bóng cùng cô**

*\* BTPTC: Tập với bóng*

Trước khi lái xe về bến, các bác tài xế cần kiểm tra năng lực:

- Lần 1 tập theo nhịp đếm (2lần x 2 nhịp):

+ Tay: Hay tay đưa lên cao, hạ xuống

+ Bụng: Nghiêng người sang bên

+ Chân: Ngồi xổm đứng lên

- Lần 2 tập kết hợp nhạc “ Em đi qua ngã tư đường phố”

- Động tác nhấn mạnh: Tay (2lần x 2 nhịp)

*\* VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô*

- Cô cho trẻ trải nghiệm với bóng: Với quả bóng nay con có thể chơi được trò chơi gì?

- Cho trẻ nêu ý tưởng và thực hiện ý tưởng của mình.

- Cô khái quát và giới thiệu tên vận động “Tung bắt bóng cùng cô”

- Cô làm mẫu lần 1: không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Cô lấy bóng trong rổ đi đến vạch chuẩn hai chân đứng rộng bằng vai, hai tay cầm bóng khi nghe hiệu lệnh tung thì cô tung bóng qua người đối diện, khi tung hai tay cầm bóng đưa từ dưới lên ngang bụng và tung mạnh qua người đối diện.

- Mời 1 trẻ lên tập mẫu cùng cô (cho trẻ nhận xét,cô nhận xét).

- Cô cho trẻ thực hiện dưới nhiều hình thức như tổ, nhóm, cá nhân

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động?

- Cô mời 1 trẻ tập tốt lên thực hiện lại vận động.

*\* TCVĐ: Đuổi bóng*

+ Cô giới thiệu tên trò chơi: Đuổi bóng

+ Cách chơi : Cô cho mỗi trẻ chọn một quả bóng mà trẻ thích, khi có hiệu lệnh đuổi bóng thì trẻ dùng tay lăn bóng và đuổi theo bóng.

+ Cô cho trẻ chơi 1- 2 lần.

- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**3. Hoạt động 3: Tài xế thư giãn**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp học.

**IV. Đánh giá cuối ngày**

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*2. Trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

***Thứ 5, ngày 04 tháng 4 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: NBTN “Tàu thủy”**

**Thuộc lĩnh vực: PTNT + PTNN**

**I. Mục đích- yêu cầu**

*-* Trẻ nhận biết và gọi đúng tên tàu thủy. Biết một số đặc điểm đặc trưng của “tàu thủy” như buồng lái, khoang tàu…

*-* Rèn cho trẻ trả lời đúng câu hỏi của cô, rèn cho trẻ nói đúng từ, nói to, rõ ràng mạch lạc.

*-* Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu phải ngồi ngoan.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh ảnh về tàu thủy

- Nhạc bài hát “ Em đi chơi thuyền”

- Tranh lô tô tàu thủy

**III. Tiến hành**

***1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú***

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Em đi chơi thuyền”, cô hỏi trẻ:

+ Các còn vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát nhắc đến phương tiện giao thông nào?

+ Ngoài thuyền con biết PTGT đường thủy nào nữa?

***2. Hoạt động 2: Nhận biết tập nói “Tàu thủy”***

- Cô cho trẻ chơi “ Giấu tay” ra bức tranh “tàu thủy”, cô hỏi trẻ:

+ Tay các con có gì không? Tay cô có gì đây? ( “Tàu thủy” cô cho nhiêu trẻ nhác lại)

+ Tàu thủy là phương tiện giao thông đường gì ? (đường thủy)

- Cô chỉ vào từng bộ phận của tàu thủy và hỏi trẻ:

+ Đây là cái gì ? (ống khói).

+ Đầu tàu thủy đâu các con? (Cô cho trẻ lên chỉ vào đầu tàu)

+ Còn đây là gì ?( thân tàu).

+ Tàu thủy chạy ở đâu ?( sông, biển).

+ Tàu thủy dùng để chở gì? (người, hàng hóa….)

+ Tàu thủy chạy được là nhờ có gì? (nhiên liệu: dầu)

- Cô khái quát và giáo dục trẻ không được đến gần những nơi có ao, hồ, sông và suối.

**3. Hoạt động 3: Tìm về đúng bến**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 lô tô (tàu thủy, ô tô, máy bay….).

- Cách chơi: Khi cô nói tàu thủy tìm bến thì những trẻ có cầm lô tô tương ứng chạy về bến của mình. Những trẻ còn lại đứng yên tại chỗ.
- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần (đổi lô tô cho trẻ)
- Cô nhận xét sau khi chơi, tuyên dương kết thúc hoạt động
**IV. Đánh giá trẻ hằng ngày**

*1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ*

*..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

***Thứ 6, ngày 05 tháng 04 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi - tập có chủ đích: “ Nặn bánh xe"**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển TCKNXH-TM**

***I. Mục đích - yêu cầu***

- Trẻ biết làm mềm đất, bóp đất, xoay tròn ấn dẹt để làm bánh xe. Biết hình dáng, công dụng của bánh xe

- Rèn kỹ năng nặn cho trẻ. Rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Giáo dục trẻ không bôi đất nặn lên quần áo, nặn xong lau tay vào khăn.

***II. Chuẩn bị***

- Bảng, đất nặn, đĩa đựng sản phẩm, khăn lau

- Mẫu của cô: Bánh xe

- Nhạc bài hát “Em tập lái ô tô ”

***III. Tiến hành***

**1. Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Em tập lái ô tô “

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có nhắc tới xe gì?

+ Xe có những bộ phận gì?

=> Cô khái quát và dẫn dắt trẻ xem món quà của cô

**2. Hoạt động 2: Bé nặn bánh xe**

*\* Quan sát mẫu và làm mẫu*

- Cô cùng trẻ chơi “ Trời tối ! Trời sáng “ xuất hiện bánh xe mẫu

+ Cô có gì đây ? Bánh xe có dạng hình gì?

+ Để có chiếc bánh xe cô đã làm như thế nào? Bánh xe có màu gì?

+ Xe ô tô có máy bánh ? ( Cho trẻ đếm số bánh xe)

+ Để nặn được bánh xe cô phải làm gì?

- Cô khái quát lại và hướng dẫn trẻ cách nặn bánh xe

- Cô vừa nặn vừa phân tích cách nặn: Tay phải cô cầm đất nặn và cô dùng các đầu ngón tay bóp đất cho đất mềm ra. Sau đó cô cho đất vào lòng bàn tay và dùng 2 lòng bàn tay xoay tròn , sau khi cô xoay tròn xong cô sẽ dùng ngón tay để ấn dẹt tạo thành một chiếc bánh xe. Tương tự như vậy cô nặn chiếc bánh xe còn lại .

*\* Trẻ thực hiện*

- Cô cho trẻ làm động tác mô phỏng nặn trên không

- Giáo dục: trẻ không được bôi đất nặn lên quần áo, nặn xong phải lau tay vào khăn cho tay sạch sẽ.

- Khi trẻ nặn cô quan sát bao quát và xử lý hình huống.

+ Con đang làm gì?

+ Con nặn bánh xe như thế nào?

+ Bánh xe con nặn có màu gì?

- Nếu trẻ nào chưa biết làm mềm đất, chia đất cô đến bên hướng dẫn lại cho trẻ.

**3. Hoạt động 3**: **Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày, nhận xét sản phẩm của bạn, của mình.

+ Con thấy thích bánh xe của bạn nào nhất?

+ Vì sao con thích

- Cô nhận xét chung cả lớp, động viên, khen ngợi trẻ.

**\* Kết thúc:** Cô cho trẻ hát bài “Em tập lái ô tô ”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 ........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7, ngày 06 tháng 04 năm 2024***

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Ôn bài hát “Lái ô tô”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển TCKNXH+TM.**

**I.  Mục đích yêu cầu :**

- Trẻ thuộc bài hát nhớ tên bài hát, tên tác giả.

- Thể hiện tình cảm hồn nhiên khi lên hát.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Lái ô tô. Dụng cụ âm nhạc đàn, mích bằng đồ chơi.

**III. Tiến hành:**

**1. HĐ 1: Bé vui trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề phương tiện giao thông đường bộ + đường thủy. Cô giới thiệu bài hát: Lái ô tô

**2. HĐ2 : Bé hát giỏi**

- Cho cả lớp hát lại bài hát 3- 4 lần. Cô sửa sai khuyến khích trẻ biểu diễn.

- Cô cho tổ nhóm cá nhân thi đua nhau hát kết hợp dụng cụ âm nhạc

- Cô sửa sai khuyến khích trẻ tích cực hứng thú khi biểu diễn. Kết thúc giờ học cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**3. HĐ3: Nghe hát : Đi đường em nhớ**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Đi đường em nhớ ”

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.

+ Cô vừa hát cho các con nghe bài gì?.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................ 3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

 **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**